

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: **68/2021/HS-ST**

Ngày : 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Hồ Thị Hồng Liên

+ Ông Lưu Đức Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hòa- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Hện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thu Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Hện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1997 tại Lâm Đồng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 8, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H1(chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1959; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: Tại quyết định số 149/QĐ- XPHC ngày 04/11/2020 của Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi “trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 20/01/2020 H bị UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng ra quyết định số 10/QĐ buộc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giam ngày 15/7/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 16, xã Lộc T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bà Đặng Thị M, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/5/2021 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49M1- 0823 (của Lê Văn H3, sn 1997- Địa chỉ: Thôn 8, xã L, huyện B là em ruột của H) đến vườn của anh Nguyễn Văn H2 tại thôn 4, xã L, huyện B. Khi đến nơi, H để xe mô tô cách vườn anh H2 khoảng 300m, đi bộ vào vườn quan sát thấy không có người. H trèo lên 02 cây bơ 034 hái trộm quả bơ được khoảng hơn 70 kg bỏ vào 02 bao màu trắng vác ra chỗ để xe mô tô. Sau đó H nhìn thấy chòi mái tôn, tường đất khung tre của bà Đặng Thị M giáp vườn anh H2, cửa chòi khóa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. H đi vòng sang hông bên trái chòi, dùng cây cà phê cạy tường đất vào trong chòi lấy các tài sản gồm có: 01 loa nghe nhạc màu đen hiệu Temeisheng cao 44cm, rộng 38 cm, 01 cây xà beng đường kính 03cm, dài 1,44m, 02 tấm bột phơi cà phê, mỗi tấm có kích thước 05m x 10m, 02 chai thuốc trừ sâu không rõ nhãn hiệu. Sau đó H mang các tài sản này đem giấu tại gốc cà phê thuộc vườn bà Bùi Thị U (1982- Thôn 4, xã L, huyện B), còn cây xà beng H mang ra chỗ xe máy để mang đi. Khi H vác bao bơ lên xe thì bị anh H2 phát hiện truy đuổi, H bỏ chạy khỏi hiện trường. Quá trình điều tra H khai nhận cách đó khoảng 10 ngày, H có đến vườn anh H2 hái trộm khoảng 30 kg quả bơ 034 đem đi bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 13.000 đồng/kg, được khoảng 400 nghìn đồng, H dùng tiền này mua ma túy sử dụng. Bà Đặng Thị M khai bà bị mất thêm tài sản là 01 chiếc cần câu máy và 02 thùng đựng thuốc trừ sâu không rõ số lượng, nhãn hiệu, chủng loại đều để tại chòi H đã đột nhập vào lấy trộm. Tuy nhiên H không thừa nhận lấy các tài sản này.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 71 kg quả bơ, loại bơ 034, màu xanh, đã già tại thời điểm ngày 23/5/2021 có giá trị 1.420.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS ngày 01/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận tại thời điểm tháng 5/2021: 01 loa nghe nhạc (loại loa di động) hiệu Temeisheng, màu đen, cao 44cm, rộng 38cm có giá 700.000 đồng; 01 cây xà beng bằng kim loại dài 1,44m, đường kính 03cm có giá 30.000 đồng, 01 cần câu máy (tài sản không thu hồi được, chưa bị hư hỏng, vẫn sử dụng bình thường) có giá 100.000 đồng; 02 bột phơi cà phê có kích thước mỗi bột 05m x 10m (tài sản không thu hồi được, chưa bị hư hỏng, vẫn sử dụng bình thường) có giá 20.000 đồng.

Tại kết luận định giá số 124/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận đối với các tài sản khác không thu hồi được, không xác định được số lượng tài sản cần định giá, không cung cấp được thông tin về sản phẩm nên không có cơ sở xác định giá của tài sản.

Tại kết luận định giá số 125/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 30 kg quả bơ, loại bơ 034 thời điểm định giá ngày 23/5/2021 có giá 600.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H2 đã nhận lại tài sản 71 kg quả bơ 034 của mình và không yêu cầu bồi thường. Bà Đặng Thị M đã được bị cáo H bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, 01 cần câu máy và không yêu cầu bồi thường.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm có: trả 71 kg quả bơ cho anh H2, trả lại cho bà M 01 cây xà beng, 01 loa nghe nhạc, trả lại cho anh Lê Văn H3 01 xe mô tô nhãn hiệu Nakasei biển kiểm soát 49M1-0823 xong.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSBL ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/7/2021. Về trách nhiệm dân sự: những người bị hại gồm có anh Nguyễn Văn H2 đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường, bà Đặng Thị M đã được bị cáo H tự nguyện bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, 01 cần câu máy và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến. Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại 71 kg quả bơ 034 cho anh Nguyễn Văn H2, trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nakasei biển kiểm soát 49M1-0823 cho anh Lê Văn H3 nên không đề cập đến. Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo trùng khớp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Tại phiên tòa bị cáo khẳng định không trộm cắp 01 cần câu máy và 02 thùng thuốc sâu như bà M trình bày, tuy nhiên bị cáo vẫn đồng ý bồi thường số tiền 4.000.000 đồng cho bà M.

+ Người bị hại gồm anh Nguyễn Văn H2, bà Đặng Thị M khai trùng khớp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa bà M trình bày đối với 01 cần câu máy bị cáo trả lại cho bà không phải là tài sản của bà. Đối với 02 thùng thuốc trừ sâu là tài sản của người thuê vườn của bà để tại chòi nên bà không rõ số lượng, nhãn hiệu và chủng loại.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo Lê Văn H thể hiện:

Bị cáo Lê Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 20/01/2020 H bị UBND xã L, huyện B ra quyết định buộc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 04/11/2020 H bị Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” theo quyết định số 149/QĐ-XPHC. Tuy vậy H không ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tại thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Lâm, tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/5/2021 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49M1- 0823 (của Lê Văn H3 là em ruột của H) đến vườn của anh Nguyễn Văn H2 tại thôn 4, xã L, huyện B. Khi đến nơi, H để xe mô tô cách vườn anh H2 khoảng 300 mét, đi bộ vào vườn quan sát thấy không có người. H trèo lên 02 cây bơ 034 hái trộm quả bơ được khoảng hơn 70 kg bỏ vào 02 bao màu trắng vác ra chỗ để xe máy. Sau đó H nhìn thấy chòi mái tôn, tường đất khung tre của bà Đặng Thị M giáp vườn anh H2, cửa chòi khóa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. H đi vòng sang hông bên trái chòi, dùng cây cà phê cạy tường đất rồi vào trong chòi lấy các tài sản gồm có: 01 loa nghe nhạc màu đen hiệu Temeisheng cao 44cm, rộng 38 cm, 01 cây xà beng đường kính 03cm, dài 1,44m, 02 tấm bạt phơi cà phê, mỗi tấm có kích thước 05m x 10m, 02 chai thuốc trừ sâu không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng. Sau đó H mang các tài sản này đem giấu tại gốc cà phê thuộc vườn bà Bùi Thị Út tại thôn 4, xã L, huyện B. Còn cây xà beng H mang ra chỗ xe máy để mang đi. Khi H vác bao bơ lên xe máy thì bị anh H2 phát hiện truy đuổi, H bỏ chạy khỏi hiện trường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 71kg quả bơ, loại bơ 034, màu xanh, đã già tại thời điểm ngày 23/5/2021 có giá trị 1.420.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS ngày 01/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận tại thời điểm tháng 5/2021: 01 loa nghe nhạc (loại loa di động) hiệu Temeisheng, màu đen, cao 44cm, rộng 38cm có giá 700.000 đồng; 01 cây xà beng bằng kim loại, dài 1,44m, đường kính 03cm có giá 30.000 đồng; 02 bạt phơi cà phê có kích thước mỗi bạt 05m x 10m (tài sản không thu hồi được, chưa bị hư hỏng, vẫn sử dụng bình thường) có giá 20.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại là 750.000 đồng.

Quá trình điều tra H khai nhận cách đó khoảng 10 ngày, H có đến vườn anh Nguyễn Văn H2 hái trộm khoảng 30 kg quả bơ 034 đem đi bán cho một người đàn

ông (không rõ lai lịch) với giá 13.000 đồng/kg, được khoảng 400.000 đồng, H dùng tiền này mua ma túy sử dụng. Tại kết luận định giá số 125/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 30 kg bơ, loại bơ 034 thời điểm định giá ngày 23/5/2021 có giá 600.000 đồng.

Như vậy, bị cáo H trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn H2 tổng trị giá là 2.020.000 đồng, trộm cắp tài sản của bà Đặng Thị M tổng trị giá là 750.000 đồng

Do đó, hành vi của bị cáo Lê Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố đối với bị cáo H là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh, gây dư luận xấu về tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã có 01 tiền sự trộm cắp tài sản đã bị xử phạt hành chính nhưng bản thân không sửa chữa, ăn năn. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại bà Đặng Thị M đồng ý bãi nại xin giảm hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình giải quyết, bà Đặng Thị M khai bà bị mất thêm tài sản là 01 chiếc cần câu máy và 02 thùng đựng thuốc trừ sâu không rõ số lượng, nhãn hiệu, chủng loại đều để tại chòi H đã đột nhập vào. Tại phiên tòa bà M khai 02 thùng thuốc sâu là tài sản của người thuê vườn của bà M nên bà không rõ tài sản. Tuy nhiên bị cáo H không thừa nhận lấy các tài sản này, quá trình điều tra không thu hồi được vật chứng. Bị cáo H có đưa lại cho bà M 01 cần câu máy, bà M có nhận dạng nhưng khẳng định không phải là tài sản của mình bị mất. Tại kết luận định giá số 124/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận đối với các tài sản khác không thu hồi được, không xác định được số lượng tài sản cần định giá, không cung cấp được thông tin về sản phẩm nên không có cơ sở xác định giá của tài sản. Vì vậy không có căn cứ để buộc bị cáo đã trộm cắp các tài sản này tại chòi của bà M.

Trong vụ án này có đối tượng mua quả bơ của H. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, chưa làm rõ được các nội dung liên quan. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật, nên không đề cập trong vụ án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015. Anh Nguyễn Văn H2 đã nhận lại 71 kg quả bơ 034 của mình và không yêu cầu gì. Đối với 30 kg quả bơ 034 bị cáo H đã trộm cắp trước đó, anh

H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bà Đặng Thị M đã được bị cáo H tự nguyện bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bà M và không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: Trả lại anh Nguyễn Văn H2 71 kg quả bơ loại 034; Trả lại cho bà Đặng Thị M 01 loa nghe nhạc (loại loa di động) hiệu Temeisheng, màu đen, cao 44cm, rộng 38cm; 01 cây xà beng bằng kim loại, dài 1,44m, đường kính 03cm; Trả lại cho anh Lê Văn H3 01 xe mô tô nhãn hiệu Nakasei biển kiểm soát 49M1- 0823. Về vật chứng vụ án đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2021.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Bích Thủy

